

XÁC ĐỊNH PHƯƠNG THỨC THÍCH HỢP NUÔI GÀ MÍA SINH SẢN

Ngô Thị Kim Cúc¹, Nguyễn Công Định¹ và Đoàn Phương Thúy²

¹Viện Chăn nuôi, ²Đại học Nông Lâm Bắc Giang

Tác giả liên hệ: Ngô Thị Kim Cúc. Tel: 098 916 06 53; Email: cucngokim@yahoo.com

TÓM TẮT

Gà Mía có nguồn gốc tại làng Mía, xã Đường Lâm, huyện Ba Vì, Hà Nội. Giống gà này được người dân trong vùng lưu giữ từ lâu đời với các phương thức chăn nuôi khác nhau. Hiện nay chăn nuôi gà Mía chủ yếu tồn tại 2 phương thức chăn nuôi chính là phương thức chăn nuôi bán chăn thả và phương thức nuôi nhốt. Do vậy việc định hướng cho người chăn nuôi theo các phương thức chăn nuôi phù hợp để đảm bảo tính bền vững và mang lại hiệu quả cao đóng vai trò quan trọng. Mục tiêu của đề tài nhằm đánh giá được phương thức nuôi thích hợp trong chăn nuôi gà Mía sinh sản.

Nghiên cứu được tiến hành trên đàn gà Mía sinh sản nuôi từ 01 ngày tuổi đến 44 tuần tuổi với hai phương thức chăn nuôi khác nhau là bán chăn thả và nuôi nhốt tại Trung tâm Nghiên cứu Gia cầm Thụy Phương. Thí nghiệm được bố trí 2 lô mỗi lô 140 con gà 01 ngày tuổi với 3 lần lặp lại.

Kết quả nghiên cứu chỉ ra rằng tỷ lệ nuôi sống của các phương thức chăn nuôi đều đạt cao và sai khác về tỷ lệ nuôi sống của 2 lô là không rõ rệt. Khối lượng gà của các lô không có sự sai khác ($P>0,05$). Khối lượng lúc 8 tuần tuổi lô 1 đạt 576,25g; lô 2 đạt 582,46g. Kết thúc giai đoạn 20 tuần tuổi khối lượng cơ thể của gà lô 1 đạt 1525,63g tương đương lô 2 là 1518,37g. Tuổi đẻ đạt 5%, 50% ở phương thức nuôi bán chăn thả là cao hơn ở phương thức nuôi nhốt. Tỷ lệ đẻ và năng suất trứng của 2 phương thức nuôi là không có sự sai khác rõ rệt. Năng suất trứng đến 44 tuần tuổi đạt ở lô 2 là 32,43 quả và lô 1 là 31,52 quả.

Hiệu quả kinh tế của phương thức nuôi bán chăn thả là cao hơn phương thức nuôi nhốt. Tính đến 44 tuần tuổi, lô 2 thu nhập cao hơn lô 1 là 115,64% với thu nhập/01 mái sinh sản lô 1: 83.227 đồng và lô 2 là 96.242 đồng. Như vậy phương thức nuôi thích hợp nuôi gà Mía sinh sản là phương thức nuôi bán chăn thả.

Từ khóa: *gà Mía, hệ thống sản xuất gà, phương thức nuôi*

ABSTRACT

Determination of suitable production system for Mía chicken breed

This study aimed to determine a suitable production system for Mía chicken breed. The Mía chicken were reared in the semi-intensive and intensive production system. The experiment was designed into 2 groups with three repetitions. A total of 420 Mía chicken/group were observed.

The results showed that the average survivability of the broiler Mía chicken from 0 to 20 weeks of age in the semi-intensive and intensive production system was from 94.87 to 95.38%, respectively. The average body weight at 8 weeks of age varied between 576.25g in the semi-intensive production system to 582.46g in the intensive production system. The average body weight at 20 weeks of age varied between 1518.37g in the semi-intensive production system to 1525.63g in the intensive production system.

Egg productivity at 44 weeks of age was 32,43 eggs in the intensive production system and 31,52 egg in the semi-intensive production system. Feed conversion ratio/10 eggs in the intensive production system and semi-intensive production system was 6.22kg and 5,78kg, respectively. The highest benefit was found in the semi-intensive production system with 83.227 Vietnamese Dong/laying chicken and 96.242 Vietnamese Dong/laying chicken in the intensive production system and in the semi-intensive production system, respectively. Therefore, the suitable production system to rear the Mía chicken is the semi-intensive production system.

Keywords: *Mía chicken, chicken production system, Vietnamese local chicken*